

Số: /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách trên địa bàn thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Xét Tờ trình số 241/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách trên địa bàn thành phố Hải Phòng; các Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách trên địa bàn thành phố.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm 2026.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhiệm vụ thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quy định cụ thể tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố từ năm 2026 thực hiện như sau:

STT	Các khoản thu	Tổng thu ngân sách nhà nước (%)	Tỷ lệ phân chia nguồn thu (%)		
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách thành phố	Ngân sách cấp xã
1	Thu tiền sử dụng đất từ việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với đất do cơ				

STT	Các khoản thu	Tổng thu ngân sách nhà nước (%)	Tỷ lệ phân chia nguồn thu (%)		
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách thành phố	Ngân sách cấp xã
	quan, đơn vị, tổ chức thuộc Nhà nước quản lý				
a	Do thành phố quản lý	100	20	80	
b	Do cấp xã quản lý	100	20	50	30
2	Thu tiền sử dụng đất từ quỹ đất được thu hồi từ các thửa đất nhỏ hẹp do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng, nằm xen kẹt trong khu dân cư (theo quy định tại khoản 7 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng)				
a	Trên địa bàn xã, đặc khu Cát Hải	100	20	20	60
b	Trên địa bàn phường	100	20	40	40
3	Thu tiền sử dụng đất từ đất dôi dư	100	20		80
4	Thu tiền sử dụng đất các Dự án (trừ Dự án quy định tại mục 1)				
a	Dự án đấu thầu, đấu giá (trừ Dự án quy định tại điểm b mục này)	100	20	80	
b	Dự án đấu giá do cấp xã làm Chủ đầu tư (hoặc cấp huyện trước thời điểm sắp xếp làm chủ đầu tư trên địa bàn cấp xã) thực hiện giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng	100	20	40	40
5	Các khoản thu tiền sử dụng đất còn lại (giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân và các khoản thu tiền sử dụng đất khác)	100	20	60	20

Điều 3. Quy định về thưởng vượt thu tiền sử dụng đất cho ngân sách cấp xã

Hết năm ngân sách, trường hợp có tăng thu so với dự toán từ khoản thu tiền sử dụng đất và ngân sách thành phố không hụt thu so với dự toán, ngân sách thành phố trích một phần số tăng thu tiền sử dụng đất để thưởng cho các địa phương (xã, phường, đặc khu) có tăng thu thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế - xã

hội trên địa bàn theo nguyên tắc và mức thưởng như sau:

1. Nguyên tắc thưởng vượt thu

a) Tổng các khoản thu điều tiết về ngân sách thành phố và thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách thành phố tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

b) Tổng thu ngân sách trên địa bàn của địa phương năm xét thưởng tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao (không tính riêng từng khoản thu).

c) Tỷ lệ vượt thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách thành phố so với dự toán giao đạt từ 10% trở lên.

d) Số thưởng vượt thu tiền sử dụng đất cho các địa phương tối đa không vượt quá tổng số chênh lệch thu tiền sử dụng đất thực hiện so với dự toán của các địa phương điều tiết về ngân sách thành phố năm xét thưởng.

e) Đảm bảo cân đối chung của ngân sách thành phố (căn cứ tình hình thực tế theo năm xét thưởng).

2. Mức thưởng đối với các khoản thu tiền sử dụng đất giao cấp xã

a) Tỷ lệ vượt thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách thành phố so với dự toán giao đạt từ 10% đến dưới 50%: mức thưởng tối đa 40% phần vượt thu điều tiết tiền sử dụng đất về ngân sách thành phố.

b) Tỷ lệ vượt thu điều tiết tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách thành phố so với dự toán giao đạt từ 50% trở lên: mức thưởng tối đa 100% phần vượt thu điều tiết tiền sử dụng đất về ngân sách thành phố.

3. Phương án thưởng vượt thu tiền sử dụng đất cho ngân sách cấp xã được tổng hợp chung trong phương án sử dụng tăng thu so với dự toán của ngân sách thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số thưởng vượt thu tiền sử dụng đất cho các địa phương sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất.

4. Số thu tiền sử dụng đất từ các dự án mới chưa được giao trong dự toán đầu năm phát sinh trên địa bàn các đơn vị cấp xã không được tính để xác định thưởng vượt thu theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức và chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị và các địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ban hành văn bản hành chính để hướng dẫn áp dụng Nghị quyết này trên cơ sở đề nghị của cơ quan, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và được áp dụng từ năm ngân sách 2026.

2. Khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương thành phố Hải Phòng; sửa đổi, bổ sung quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và vốn đầu tư công ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XVI, Kỳ họp thứ 31 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NNMT, TP;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (các Bộ: TC, NNMT);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Kho bạc Nhà nước khu vực III, Thuế TP;
- TT ĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo thành phố;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, ĐT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu